

Fresher sự khác nhau giữa list, tuple

- List có thể thay đổi, có thứ tự, có thể trùng giá trị
- Tuple không thể thay đổi, có thứ tự, có thể trùng giá trị
- Set có thể thay đổi(thêm - xóa), không có thứ tự và không trùng lặp giá trị, phần tử trong Set là bất biến

Fresher List comprehension là gì

- cú pháp ngắn gọn tạo ra list từ 1 list có sẵn
- [expression for item in iterable if condition]

Fresher virtualenv là gì

- Tạo môi trường ảo tách biệt các gói thư viện cài đặt cho 1 dự án mà không ảnh hưởng tới các dự án khác, tránh xung đột
- Quản lý version của từng thư viện

pip install virtualenv

virtualenv myenv

myenv\Scripts\activate

deactivate

pip freeze > requirements.txt

pip install -r requirements.txt

Fresher Sử dụng thư viện nào để viết unit test

Trong dự án thực tế, cần viết mỗi tệp test cho mỗi file mã nguồn

1. Pytest

- Hỗ trợ assertion, tích hợp tốt các công cụ CI/CD
- Mocking với pytest-mock

2. Unittest

- Tạo class kế thừa từ unittest.TestCase
- Định nghĩa các phương thức bắt đầu bằng test_
- Sử dụng các phương thức kiểm tra như assertEquals(), assertTrue(), assertFalse().

3. Nose2, doctest

Fresher Cách debug với python

- Sử dụng print() thêm vào các vị trí của work flow tìm lỗi
- Sử dụng module logging: ghi lại log theo thời gian thực để giám sát, chia log thành các loại: DEBUG, INFO, WARNING, ERROR, CRITICAL

```
import logging
logging.basicConfig(level=logging.DEBUG, format='%(asctime)s -
%(levelname)s - %(message)s')
```
- Sử dụng module assert: dùng trong quá trình phát triển
 - o Cú pháp: assert CONDITION, “message”
- Sử dụng IDE debug: Step over – chạy thêm 1 bước, ko vào hàm; Step into – vào hàm; Step out – thoát hàm; Continue – chạy tiếp tới checkpoint
 - o **Variables Panel:** xem giá trị các biến trong phạm vi hiện tại
 - o **Watch variables:** thêm biến cụ thể để theo dõi toàn bộ quá trình thay đổi
 - o **Evaluate expression:** thêm mã để chạy ngay lập tức tại breakpoint mà không làm thay đổi mã của CT
 - o Thay đổi ngay lập tức giá trị của biến trong cửa sổ panel
 - o Đặt breakpoint có điều kiện, nếu thỏa mãn thì breakpoint mới hoạt động
- Sử dụng module **pdb** trong python: **import pdb; pdb.set_trace()**
Khi chương trình gặp dòng trên sẽ dừng lại chuyển vào chế độ debug và có thể nhập vào command line:

n (next): Thực thi dòng hiện tại, không bước vào hàm, mà dừng ở dòng tiếp theo trong cùng hàm hiện tại.

s (step): Thực thi dòng hiện tại, bước vào hàm nếu có lời gọi hàm.

c (continue): Tiếp tục chạy cho đến khi gặp breakpoint tiếp theo.

l (look): xem mã xung quanh vị trí checkpoint

p variable_name: In giá trị của biến.

q (quit): Thoát khỏi chế độ debug và dừng chương trình.

break <số dòng> : thêm checkpoint khi debug với pdb

clear <số thứ tự breakpoint> : xóa breakpoint

Fresher __init__, __str__ có chức năng gì

- **Là các magic methods/dunder methods**
- **__init__** : constructor có var đầu tiên là self. **def __init__(self, name, age):**
- **__str__** : định nghĩa cách chuyển đổi tượng thành String. **def __str__(self):**

Phương thức	Chức năng
<code>__init__</code>	Hàm khởi tạo đối tượng
<code>__del__</code>	Hàm hủy đối tượng (destructor)
<code>__str__</code>	Định nghĩa cách đối tượng được in ra (chuỗi đại diện)
<code>__repr__</code>	Định nghĩa cách đối tượng được đại diện (dùng cho debugging)
<code>__eq__</code> , <code>__ne__</code> , ...	Các phương thức so sánh (<code>==</code> , <code>!=</code> , <code><</code> , <code>></code> , ...)
<code>__add__</code> , <code>__sub__</code> , ...	Các phương thức toán tử (<code>+</code> , <code>-</code> , <code>*</code> , <code>/</code> , ...)
<code>__call__</code>	Cho phép đối tượng được gọi như một hàm
<code>__getattr__</code> , <code>__setattr__</code> , <code>__delattr__</code>	Các phương thức truy cập thuộc tính
<code>__enter__</code> , <code>__exit__</code>	Quản lý context (dùng trong <code>with</code> statement)

Fresher Dùng *args, **kwargs như thế nào

***args:** Dùng để truyền một số lượng đối số không xác định và chúng sẽ được gom thành một tuple.

****kwargs:** Dùng để truyền một số lượng đối số từ khóa không xác định và chúng sẽ được gom thành một dictionary.

Bạn có thể sử dụng cả ***args** và ****kwargs** trong một hàm, nhưng ***args** phải luôn đứng trước ****kwargs**.

Fresher Biến toàn cục và cục bộ khác nhau ra sao

- Biến toàn cục không được khai báo trong bất kỳ hàm nào, có thể truy cập mọi nơi trong CT, sử dụng từ khóa `global` nếu muốn thay đổi giá trị của nó trong 1 hàm
- Biến cục bộ là biến được sử dụng trong 1 khối mã nào đó (hàm, vòng lặp,...)

Fresher Lambda function là gì?

- Là hàm vô danh với cú pháp ngắn gọn, hàm nhỏ, sử dụng 1 lần
- **lambda arguments: expression**

```
# Lambda function cộng hai số
add = lambda a, b: a + b
```

```
numbers = [1, 2, 3, 4]
squared = list(map(lambda x: x ** 2, numbers))
print(squared) # In ra [1, 4, 9, 16]
```

```
numbers = [1, 2, 3, 4, 5]
even_numbers = list(filter(lambda x: x % 2 == 0, numbers))
print(even_numbers) # In ra [2, 4]
```

```
# Danh sách các tuple, sắp xếp theo phần tử thứ hai của mỗi tuple
pairs = [(1, 2), (3, 1), (5, 4)]
sorted_pairs = sorted(pairs, key=lambda x: x[1])
print(sorted_pairs) # In ra [(3, 1), (1, 2), (5, 4)]
```

Cách dùng sorted()

Fresher GIL là gì? Có ảnh hưởng gì khi dùng đa luồng?

- GIL (Global Interpreter Lock): cơ chế quản lý quyền truy cập vào bộ nhớ khi chạy đa luồng trong python
- GIL chỉ cho phép 1 luồng thực hiện mã python bytecode tại 1 thời điểm. Nếu có nhiều luồng CPU-bound thì chúng lần lượt chiếm quyền CPU thay vì sử dụng các nhân CPU khác nhau. Còn đối với các luồng I/O-bound (đọc ghi tệp, truy vấn csdl) thì Python giải phóng GIL cho phép các luồng khác thực thi khi chờ đợi 1 luồng
- Cách giải quyết GIL là:
 - o Sử dụng **multiprocessing** thay vì **threading**: multiprocessing chạy trên các process độc lập, các process chạy song song trên CPU core khác nhau và có không gian bộ nhớ riêng không bị ảnh hưởng bởi GIL
 - o Sử dụng thư viện bên ngoài như Numpy Cython Pypy

Fresher Decorator là gì? Cách viết một decorator?

- Decorator là một kiểu hàm đặc biệt, cho phép bạn thêm chức năng mới vào các hàm hoặc phương thức mà không cần thay đổi trực tiếp mã của chúng
- Decorator là một hàm nhận vào một hàm khác và trả về một hàm mới
- Decorator giúp bạn tái sử dụng mã để thêm chức năng vào nhiều hàm mà không cần phải thay đổi từng hàm.
- Decorators giúp bạn tách các chức năng phụ ra khỏi hàm chính và dễ dàng duy trì mã. (hạn như logging, kiểm tra quyền truy cập, đo lường hiệu suất)
- Functools.wraps giúp bảo toàn các thuộc tính của hàm gốc, như tên và docstring